

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc kiện toàn Tổ Biên tập Trang tin**  
**Cải cách hành chính Ủy ban Dân tộc**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ-UBDT ngày 20/12/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2013-2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiện toàn Tổ Biên tập Trang tin Cải cách hành chính Ủy ban Dân tộc gồm các ông, bà:

(có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ Biên tập

1. Nhiệm vụ của Tổ Biên tập

a. Chủ trì phối hợp với Trung tâm Thông tin, các Vụ, đơn vị có liên quan biên tập và đưa tin các nội dung cải cách hành chính lên Trang tin Cải cách hành chính Ủy ban Dân tộc; duy trì Trang tin Cải cách hành chính Ủy ban Dân tộc.

b. Tiếp nhận, xử lý các thông tin, dữ liệu do các Vụ, đơn vị, cá nhân gửi Tổ Biên tập.

c. Hướng dẫn và phối hợp với các Vụ, đơn vị trong việc thu thập, biên tập và cung cấp thông tin, dữ liệu từ các Vụ, đơn vị.

d. Tổng hợp ý kiến của người truy cập; báo cáo lãnh đạo Ủy ban và đề xuất biện pháp xử lý kịp thời đối với các tổ chức, các nhân đưa tin sai quy định; tổ chức trao đổi, thảo luận trên diễn đàn của Trang tin Cải cách hành chính Ủy ban Dân tộc.

e. Tổ chức mạng lưới cộng tác viên từ các đơn vị trong và ngoài Ủy ban Dân tộc để cung cấp thông tin công tác cải cách hành chính.

## 2. Quyền hạn của Tổ Biên tập

a. Được quyền cung cấp thông tin về hoạt động cải cách hành chính của Ủy ban Dân tộc và của các Vụ, đơn vị.

b. Được mời dự và đưa tin cuộc họp do lãnh đạo Ủy ban Dân tộc chủ trì, cuộc họp của các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban liên quan đến nhiệm vụ công tác cải cách hành chính.

c. Được yêu cầu các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến công tác cải cách hành chính.

## Điều 3. Trách nhiệm của Tổ trưởng, Tổ phó và các Tổ viên

1. Tổ trưởng Tổ Biên tập: Trực tiếp duyệt các thông tin, dữ liệu và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ủy ban về các nội dung cải cách hành chính được đưa lên Trang tin Cải cách hành chính Ủy ban Dân tộc.

2. Tổ phó Tổ Biên tập: Chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc xuất bản các tin trên Trang tin Cải cách hành chính của Ủy ban Dân tộc.

3. Các Tổ viên Tổ Biên tập: Thực hiện nhiệm vụ thu thập thông tin, biên tập và gửi tin của đơn vị mình được phân công về Tổ trưởng, Tổ Phó Tổ Biên tập đảm bảo các yêu cầu về nội dung, thời hạn, hình thức cung cấp và cập nhật thông tin, dữ liệu đúng quy định.

4. Thủ ký Tổ Biên tập: Đôn đốc các Tổ viên Tổ Biên tập cung cấp và đưa thông tin về cải cách hành chính Ủy ban Dân tộc; phụ trách quản trị, tài chính phục vụ hoạt động của Trang tin Cải cách hành chính Ủy ban Dân tộc.

## Điều 4. Trách nhiệm phối hợp tổ chức, cung cấp và cập nhật thông tin, dữ liệu của các Vụ, đơn vị

1. Các đơn vị có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời mọi thông tin, dữ liệu thuộc lĩnh vực Vụ, đơn vị quản lý cho Tổ Biên tập theo các chuyên mục được quy định.

2. Các văn bản pháp quy không thuộc loại tài liệu mật cần phổ biến, phải ghi rõ trong mục nơi nhận: “Cổng thông tin Điện tử Ủy ban Dân tộc”.

3. Mỗi đơn vị có trách nhiệm bố trí công chức, viên chức tiếp nhận các ý kiến góp ý, phản ánh của công dân báo cáo Thủ trưởng đơn vị;

4. Các tin, dữ liệu, hình ảnh được sưu tầm, trích dẫn từ các nguồn thông tin, tài liệu của nơi khác phải ghi rõ nguồn gốc trích.

5. Trung tâm Thông tin có trách nhiệm phối hợp với Tổ Biên tập để đưa tin về công tác cải cách hành chính.

**Điều 5.** Thủ trưởng các Vụ, đơn vị chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ủy ban về các nội dung:

1. Nội dung các bài viết và những thông tin, dữ liệu do công chức, viên chức thuộc đơn vị mình cung cấp.

2. Duyệt nội dung, sửa thể thức, trước khi gửi cho Tổ Biên tập cải cách hành chính Ủy ban Dân tộc.

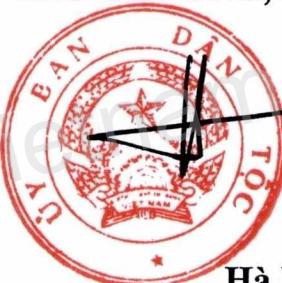
**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 469/QĐ-UBDT ngày 11/11/2014. Tổ Biên tập tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc và các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

*Nơi nhận: HK*

- Như Điều 7;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBDT;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc UBDT;
- Văn phòng Ban Cán sự đảng và Đảng ủy;
- Cổng TTĐT UBDT;
- Lưu: VT, TCCB (05 bộ). *12*

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



*Hà Hùng*



## DANH SÁCH

Kiện toàn Tổ Biên tập Trang tin Cải cách hành chính Ủy ban Dân tộc  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 915/QĐ-UBDT ngày 28/7/2016  
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

### I. THƯỜNG TRỰC TỔ BIÊN TẬP CCHC

1. Ông Lê Tuấn Hà, Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin, Tổ trưởng.
2. Ông Lý Bình Huy, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổ phó.
3. Ông Lý Đức Toàn, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Tổ viên.
4. Bà Lê Thị Thu Hà, Chuyên viên Vụ Tuyên truyền, Tổ viên.
5. Ông Lộc Xuân Thường, Trưởng phòng Trang tin điện tử, Trung tâm Thông tin, Thủ ký Tổ Biên tập.

### II. CÁC THÀNH VIÊN THƯ KÝ TỔ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CÁC VỤ, ĐƠN VỊ LÀ THÀNH VIÊN TỔ BIÊN TẬP CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ỦY BAN DÂN TỘC

6. Thủ ký Tổ CCHC, Văn phòng Ủy ban, Tổ viên.
7. Thủ ký Tổ CCHC Vụ Kế hoạch Tài chính, Tổ viên.
8. Thủ ký Tổ CCHC Vụ Pháp chế, Tổ viên Tổ.
9. Thủ ký Tổ CCHC Vụ Hợp tác quốc tế, Tổ viên.
10. Thủ ký Tổ CCHC Vụ Tổng hợp, Tổ viên.
11. Thủ ký Tổ CCHC Vụ Chính sách Dân tộc, Tổ viên.
12. Thủ ký Tổ CCHC Vụ Dân tộc thiểu số, Tổ viên.
13. Thủ ký Tổ CCHC Vụ Địa phương I, Tổ viên.
14. Thủ ký Tổ CCHC Vụ Địa phương II, Tổ viên.
15. Thủ ký Tổ CCHC Vụ Địa phương III, Tổ viên.
16. Thủ ký Tổ CCHC Văn phòng Điều phối Chương trình 135, Tổ viên.
17. Thủ ký Tổ CCHC Viện Dân tộc, Tổ viên.
18. Thủ ký Tổ CCHC Vụ Tạp chí Dân tộc, Tổ viên.
19. Thủ ký Tổ CCHC Báo Dân tộc và Phát triển, Tổ viên.
20. Thủ ký Tổ CCHC Trung tâm Thông tin, Tổ viên.
21. Thủ ký Tổ CCHC Trường Cán bộ Dân tộc, Tổ viên.
22. Thủ ký Tổ CCHC Nhà khách Dân tộc, Tổ viên.

ỦY BAN DÂN TỘC